

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PA
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HNGĐ-ST

Ngày 20 - 7 - 2021

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PA, TỈNH GIA LAI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Ksor Pep

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Quốc Việt

2. Bà Tạ Thị Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Hải Biển – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa – Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nay San – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 21/2021/TLST- HNGĐ, ngày 29 tháng 4 năm 2021 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

+ *Nguyên đơn:* Anh Huỳnh Th, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn Huy Hoàng, xã Ia Rsum, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt

+ *Bị đơn:* Chị Mai Thị Ch, sinh năm 1980

Nơi ĐKKHKTĐT: Làng Queng Đơn, xã HBông, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai

Trú tại: Số 73/4, Khu phố Đông Nhì, Phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng cũng như trong đơn xin xét xử vắng mặt, nguyên đơn anh Huỳnh Th trình bày:

- *Về hôn nhân:* Anh và chị Mai Thị Ch đã tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 1997 trên cơ sở tình cảm tự nguyện của hai bên và có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Thời gian đầu cuộc sống gia đình rất hạnh phúc nhưng sau này giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống cũng như trong cách xây dựng

hạnh phúc gia đình. Khi hai bên xảy ra mâu thuẫn thì đến tháng 10/2006 chị Ch về nhà mẹ đẻ. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, vợ chồng không có chí hướng xây dựng gia đình, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, anh yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai không công nhận anh và chị Mai Thị Ch là vợ chồng.

- *Về con và cấp dưỡng nuôi con:* Anh và chị Mai Thị Ch có 03 con chung là Huỳnh Hữu Ph, sinh ngày 28/6/1998; Huỳnh Thị H, sinh ngày 06/9/2000 và Huỳnh Thị Mỹ U, sinh ngày 07/4/2005. Khi ly hôn, anh có nguyện vọng nuôi con là Huỳnh Thị Mỹ U, sinh ngày 07/4/2005, còn con là Huỳnh Hữu Ph, sinh ngày 28/6/1998; Huỳnh Thị H, sinh ngày 06/9/2000 đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, có công việc, thu nhập và cuộc sống riêng nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết và cũng không yêu cầu chị Ch phải cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản:* Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Trong biên bản lấy lời khai và quá trình tố tụng cũng như trong đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn chị Mai Thị Ch trình bày:

- *Về hôn nhân:* Về thời gian chung sống vợ chồng và về con chung giữa chị và anh Th như anh Huỳnh Th trình bày là đúng sự thật, chị và anh Th đã tìm hiểu và lấy nhau trên cơ sở tình cảm tự nguyện có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán năm 1997 và không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trong quá trình chung sống, thời gian cuộc sống gia đình hạnh phúc nhưng đến năm 2006 giữa vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn xuất phát từ những nguyên nhân nhỏ nhặt, vợ chồng không tin tưởng nhau, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong việc tạo lập cuộc sống gia đình nên cuộc sống vợ chồng nặng nề, không hạnh phúc. Nay xét thấy vợ chồng không còn tình cảm dành cho nhau có sống chung cũng không hạnh phúc, vợ chồng không cùng suy nghĩ, chí hướng xây dựng gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đồng ý ly hôn với anh Huỳnh Th.

- *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:* Chị và Th có 03 con chung là Huỳnh Hữu Ph, sinh ngày 28/6/1998; Huỳnh Thị H, sinh ngày 06/9/2000 và Huỳnh Thị Mỹ U, sinh ngày 07/4/2005. Khi ly hôn, chị đồng ý để anh Huỳnh Th nuôi con là Huỳnh Thị Mỹ U, sinh ngày 07/4/2005, còn con là Huỳnh Hữu Ph, sinh ngày 28/6/1998 và Huỳnh Thị H, sinh ngày 06/9/2000 đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, có công việc, thu nhập và cuộc sống riêng nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị không cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản:* Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phát biểu ý kiến sau phần tranh luận, Kiểm sát viên cho rằng trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã tuân thủ đầy đủ các thủ tục tố tụng cần thiết theo quy định của pháp luật; tại phiên toà Hội đồng xét xử (sau đây gọi tắt là HĐXX)

cũng đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng kể từ khi bắt đầu phiên toà cho đến trước khi nghị án;

Nội dung vụ án thì Kiểm sát viên có quan điểm: Căn cứ các điều 4, 5, 6, khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14 các Điều 51, 53, 57, 58, 69, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014,

Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Huỳnh Th và chị Mai Thị Ch chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1997, có tổ chức đám cưới theo phong tục và đã có 03 con chung. Sau đó anh Th và chị Ch có đủ điều kiện đăng ký kết hôn, nhưng lại không đăng ký kết hôn là vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa anh Th và chị Ch là không hợp pháp, nên đề nghị HĐXX tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Th và chị Ch là phù hợp với các quy định của pháp luật.

- *Về nuôi con*: Anh Th và chị Ch có 03 con chung là Huỳnh Hữu Ph, sinh ngày 28/6/1998; Huỳnh Thị H, sinh ngày 06/9/2000 và Huỳnh Thị Mỹ U, sinh ngày 07/4/2005. Các con Huỳnh Hữu Ph và Huỳnh Thị H đã thành niên các đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, anh Th và chị Ch đều có nguyện vọng giao con chưa thành niên cho anh Huỳnh Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Nhận thấy sự thỏa thuận này thể hiện ý chí tự nguyện của các đương sự, phù hợp với nguyện vọng của con nên đề nghị HĐXX giao con chung Huỳnh Thị Mỹ U, sinh ngày 07/4/2005 cho anh Huỳnh Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng là phù hợp với các Điều 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung và thực hiện các nghĩa vụ chung về tài sản*: các đương sự không yêu cầu giải quyết nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- *Về án phí*: Anh Huỳnh Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] *Về thủ tục tố tụng*:

Đây là vụ án về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp huyện theo điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Các đương sự có văn bản thỏa thuận lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Krông Pa giải quyết nên vụ án được Tòa án nhân dân huyện Krông Pa thụ lý, giải quyết là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình đưa vụ án ra xét xử, nguyên đơn anh Huỳnh Th và bị đơn chị Mai Thị Ch đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Giấy triệu tập và có đơn xin xét xử vắng mặt do vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về hôn nhân*: Anh Huỳnh Th và chị Mai Thị Ch chung sống với nhau như vợ chồng trên cơ sở tự nguyện của hai bên vào năm 1997 nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật và đã có 03 (ba) con chung. Trong quá trình chung sống thời gian đầu cuộc sống hạnh phúc nhưng về sau này cuộc sống gia đình phát sinh mâu thuẫn, tính tình không hòa hợp nhau về mọi mặt, không cùng chí hướng để xây dựng hạnh phúc gia đình. Anh Th và chị Ch hiện tại không còn chung sống với nữa.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã Ia Rsum; UBND xã Uar, huyện Krông Pa; Phòng Tư pháp huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai và UBND xã HBông, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai là những nơi anh Huỳnh Th, chị Mai Thị Ch cư trú trước đây về việc đăng ký kết hôn giữa anh Huỳnh Th và chị Mai Thị Ch. Kết quả xác minh cho thấy anh Huỳnh Th và chị Mai Thị Ch không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

Tại Khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “*Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng*”.

Tại khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “*Trong trường hợp không có đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của luật này; nếu có yêu cầu về con và tài sản thì giải quyết theo quy định tại Điều 15 và Điều 16 của Luật này*”.

Điều 15 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “*Quyền, nghĩa vụ giữa nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng và con được giải quyết theo quy định của Luật này về quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con*”.

Như vậy, anh Th và chị Ch chung sống với nhau như vợ chồng, nhưng không đăng ký kết hôn là vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Do đó quan hệ hôn nhân giữa anh Th và chị Ch là không hợp pháp nên phải được giải quyết bằng bản án tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Th và chị Ch là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[3] *Về nuôi con*: anh Th và chị Ch có 03 (ba) con chung tên là Huỳnh Hữu Ph, sinh ngày 28/6/1998; Huỳnh Thị H, sinh ngày 06/9/2000 và Huỳnh Thị Mỹ U, sinh ngày 07/4/2005. Về con đã thành niên, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về con chưa thành niên, trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự tự nguyện, thống nhất giao con chưa thành niên là Huỳnh Thị Mỹ U, sinh ngày 07/4/2005 cho anh Huỳnh Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Kết quả làm việc với cháu Huỳnh Thị Mỹ U, sinh ngày 07/4/2005 cũng thể hiện nguyện vọng của cháu muốn được ở với cha là anh Huỳnh Th. Trong đơn xin xét xử vắng mặt, anh Huỳnh Th và chị Ch vẫn giữ nguyên quan điểm giao con Huỳnh Mỹ U cho anh Thương được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Xét thấy, đây là sự thỏa thuận của các đương sự thể hiện ý chí tự nguyện của họ, phù hợp với quy định của Luật hôn nhân và gia đình, không trái đạo đức xã hội, nên HĐXX cần giao con chưa thành niên Huỳnh Mỹ U cho anh Huỳnh Thương là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã giải thích cho anh Huỳnh Th biết quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con vì lợi ích của con của người trực tiếp nuôi con nhưng anh Th vẫn không yêu cầu người không trực tiếp nuôi phải cấp dưỡng nuôi con. Do đó HĐXX không xem xét.

[5] *Về tài sản chung và thực hiện các nghĩa vụ chung về tài sản*: các đương sự không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[6] *Về án phí*: Anh Huỳnh Th phải nộp án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các điều 4, 5, 6, khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14 các Điều 51, 53, 57, 58, 69, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014,

Tuyên xử:

- *Về hôn nhân*: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Huỳnh Th và chị Mai Thị Ch.

- *Về nuôi con chung*: Giao con chưa thành niên là Huỳnh Thị Mỹ U, sinh ngày 07/4/2005 cho anh Huỳnh Thương trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Chị Mai Thị Ch có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với anh Huỳnh Th.

Sau khi ly hôn chị Mai Thị Ch được quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Nếu chị Mai Thị Ch lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Anh Huỳnh Th cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Chị Mai Thị Ch không phải cấp dưỡng nuôi con

- *Về tài sản chung và thực hiện các nghĩa vụ chung về tài sản:* các đương sự không yêu cầu do đó HĐXX không xem xét.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- *Về án phí:* Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Anh Huỳnh Th phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước đây là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0007659 ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Anh Huỳnh Th đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Anh Huỳnh Thương và chị Mai Thị Ch có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.Gia Lai;
- VKSND h.Krông Pa;
- Chi cục THADS h. Krông Pa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ/VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ksor Pep